### ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIỀN KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



# MÁY HỌC THỐNG KÊ

Bài tập: Đồ án thực hành cuối kì

Cài đặt và so sánh SVM - Linear Regression

GVLT: Thầy Nguyễn Đình Thúc GVTH Thầy Lương Việt Thắng

SV: Nguyễn Phan Mạnh Hùng 1312727

# I/ Mô tả dữ liệu

	Trung bình	Độ lệch chuẩn	Min	Max	Max - Min
X	0.487188	0.296494	0.002611	0.995166	0.992555
Y	0.508382	0.272406	0.011963	0.990540	0.978577

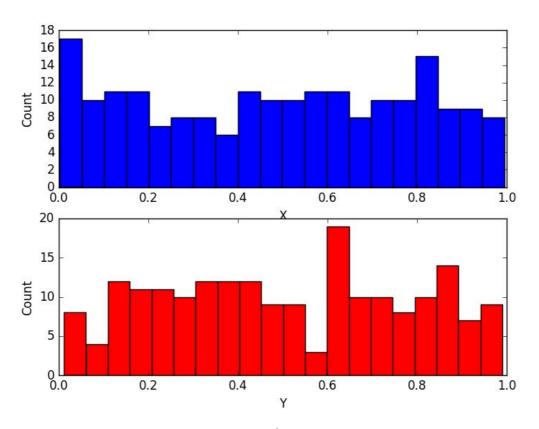


Figure 1 Phân phối dữ liệu của X, Y

Bảng so sánh độ chính xác trung bình (đánh giá theo 10-folds)

SVM	Linear Regression
76%	29%

Dù độ chính xác của phân lớp dùng SVM chưa thực sự cao nhưng vẫn tốt hơn nhiều so với phân lớp sử dụng Linear Regression.

Đánh giá ưu nhược điểm của SVM và Linear Regression

	SVM	Linear Regression
Ưu điểm	- Thường thực hiện phân lớp tốt	- Thường giải quyết tốt bài toán hồi
	trên các lớp rời rạc.	quy:
	- Sử dụng kernel để ánh xạ dữ	Y = b[0] + b[1]*X[1] + b[2]*X[2] +
	liệu qua không gian mới giúp	+b[n] *X[n].
	việc phân lớp dễ hơn.	Dễ nhận thấy Y liên tục và phụ thuộc
	- Luôn tìm được global	vao X = (X[0],, X[n])
	minimum.	- Việc học cũng được thực hiện tốt
		bằng công cụ "Gradient descent", và
		thường tìm được global minimum.
Nhược điểm	- Không giải quyết được bài	- Linear regression (LR) giả định các
	toán hồi quy như Linear	biến đầu vào là độc lập với nhau.
	regression.	- Linear regression giả định có quan hệ
	Mở rộng: biến thể Suppor	tuyến tính giữa các điểm dữ liệu. Hiểu
	vector regression, được đề xuất	đơn giản là tồn tại "đường thẳng" đi
	bởi Vladimir N. Vapnik và	qua các điểm.
	đồng sự, dùng để giải quyết bài	- <u>Điều này dẫn đến kết quả khá tệ</u>
	toán regression.	trong bộ dữ liệu nêu trên khi giá trị
		hàm f(X,Y) tuần hoàn theo X, Y (khi X,
		Y tăng tới ngưỡng nhất định thì hàm f
		thay đổi đột ngột).
		- Có thể giải quyết điều trên bằng cách
		ánh xạ điểm dữ liệu qua một chiều
		không gian khác nhưng điều này là vô
		cùng khó khăn và không có bất kì một
		quy tắc chung nào cho mọi bộ dữ liệu
		để tăng độ chính xác.
		- Ngoài ra, LR dễ bị ảnh hưởng bởi
		nhiễu.
		I

II/ Mã nguồn

#### 1) generateData(N, output = None)

Hàm được sử dụng để sinh bộ dữ liệu với kích thước N. Nếu output khác rỗng, thì sẽ lưu dữ liệu ra file có đường dẫn trong output.

#### 2) *loadData(input)*

Load dữ liệu từ file (input) lên.

#### 3) transformX(X, Y)

Chuyển đổi format dữ liệu để phù hợp với quá trình học.

#### 4) Hàm main

### svm clf = svm.SVC(gamma = 250, decision function shape = 'ovo')

- Khởi tạo bộ phân lớp svm. Hằng số gamma được sử dụng để điều chỉnh overfit. Gamma càng lớn càng dễ overfit. 'ovo': one vs one - nếu có n lớp thì sẽ tạo ra n\*(n-1)/2 mô hình svm để phân lớp. Lớp kết quả là lớp có số lượng 'vote' nhiều nhất khi được xử lý bởi các mô hình svm trên.

#### regr = linear\_model.LinearRegression()

- Khởi tạo mô hình Linear Regression.

#### Kf = KFold(N, 10)

- Khởi tạo chỉ số ứng với dữ liệu train và test. N là số lượng bộ dữ liệu, 10 là tham số k trong k-fold.